

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KRÔNG NÔ  
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Bản án số: 25/2020/HS-ST

Ngày 13-8-2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NÔ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Tím

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Quang Châu; Bà Lê Thị Hà

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Nguyệt Bun - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Nô.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô tham gia phiên tòa:** Ông Mai Văn Hữu – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2020/HSST ngày 08 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2020/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2020, đối với:

**- Bị cáo: Trần Văn T**, sinh năm 1973, tại tỉnh Nam Định; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã D, huyện K, tỉnh Đắk Nông; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 04/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn C và bà Trần Thị Nh; Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm 2014; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/4/2020, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện K - Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn T là đối tượng nghiện ma túy, vào khoảng 14 giờ ngày 09/4/2020 T điều khiển xe mô tô không biển kiểm soát hiệu DaZAN màu nâu đi từ nhà vào làng Mông tại thôn V, xã P để mua ma túy về sử dụng. Khi tới làng Mông thì T gửi xe tại nhà P, rồi đi bộ vào khoảng 40m gặp một người đàn ông dân tộc Mông và hỏi mua ma túy. T đưa cho người đàn ông này 300.000 đồng, người này nói với T ngồi chờ tại chòi rẫy của họ rồi đi mua ma túy cho T. tại đây T phát hiện một gói ma túy tổng hợp (ma túy đá) được gói trong bịch nilon màu xanh tại gầm giường nơi T nằm, T lấy bỏ vào bao thuốc lá hiệu Sài Gòn trắng. Khoảng 10 phút sau người đàn ông quay lại rẫy đưa cho T một gói ma túy được bọc bằng nilon màu trắng, T bỏ vào bao thuốc lá rồi đi về.

Khoảng 17 giờ 45 phút cùng ngày T đến thôn H, xã P, huyện K thì bị lực lượng Công an phòng chống ma túy Công an huyện K yêu cầu dừng lại để kiểm tra thì T bỏ

chạy, vút xe mô tô vào vườn cà phê bên đường đồng thời ném bao thuốc là có chứa hai gói ma túy và số tiền 30.000 đồng xuống đất. Lúc này lực lượng Công an huyện K đã tiếp cận được với T và lập biên bản bắt quả tang, niêm phong vật chứng và tạm giữ hình sự đối với Trần Văn T.

Tại Bản kết luận giám định số: 38 ngày 13/4/2020 của phòng kỹ thuật hình sự (PC09) công an tỉnh Đắk Nông kết luận: Gói giấy (bì thư) được niêm phong gửi đến giám định có 01 gói nilon màu trắng chứa chất rắn màu trắng là ma túy (hêrôin) có khối lượng 0,2176 gam; 01 gói nilon màu xanh chứa tinh thể màu trắng là ma túy (Mathamphetamine), có khối lượng 0.2217gam.

Vật chứng vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện K thu giữ:

- 01 (một) bao thuốc lá hiệu Sài Gòn màu trắng, bên trong có 09 điếu thuốc;
- 01 (một) xe mô tô hiệu DAZAN màu nâu, không có biển kiểm soát;
- 01 (một) gói nilon bên trong có chất rắn màu trắng được niêm phong trong bì thư;
- 01 (một) gói nilon bên trong có các hạt tinh thể rắn màu trắng được niêm phong trong bì thư

Cáo trạng số: 30/CTr-VKS ngày 06/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô đã truy tố bị cáo Trần Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô và thừa nhận Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng, không oan.

Sau khi phân tích các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 18 đến 24 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 09/4/2020.

Áp dụng khoản 5 Điều 249 xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy đối với: 01 (một) bao thuốc lá hiệu Sài Gòn trắng, bên trong có 09 điếu thuốc lá; 02 gói ma túy hoàn lại sau giám định đã được đóng gói, niêm phong tại biên bản lập vào hồi 10 giờ, ngày 14/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông.

- Trả lại cho Trần Văn T 30.000 đồng không liên quan đến vụ án;

- Chấp nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nô tách vật chứng là chiếc xe mô tô hiệu DAZAN màu nâu, không có biển kiểm soát tiếp tục điều tra khi có cơ sở sẽ xử lý sau.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Nô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2]. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do cần có ma túy để sử dụng nên ngày 09/4/2020, Trần Văn T đi đến chòi rẫy của người đàn ông dân tộc Mông thuộc thôn H, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Nông để mua chất ma túy với giá tiền 300.000 đồng. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nô bắt quả tang và thu giữ trên người T 02 gói ma túy được cất giấu trong bao thuốc lá hiệu Sài Gòn và 30.000 đồng.

Như vậy, hành vi của Trần Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan.

Tại Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a) ...*

*c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

*d).....”*

[3]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra và nhân thân của bị cáo:

[3.1] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước. Ma túy là hiểm họa của nhân loại, làm suy thoái giống nòi, suy đồi đạo đức và là nguyên nhân gián tiếp làm phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, ảnh hưởng xấu đến cuộc sống của người dân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo hình phạt tương xứng để giáo dục bị cáo thành công

dân có ích cho gia đình và xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống; đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa tội phạm. Ngày 25/5/2018 bị cáo Trần Văn Trọng bị Cục cảnh sát hình sự Bộ công an xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, bị cáo đã chấp hành xong.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Về biện pháp tư pháp: Về xử lý vật chứng: Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên về xử lý vật chứng có căn cứ, đúng quy định, nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy đối với: 01 (một) bao thuốc lá hiệu Sài Gòn trắng, bên trong có 09 điếu thuốc lá; 02 gói ma túy hoàn lại sau giám định đã được đóng gói, niêm phong tại biên bản lập vào hồi 10 giờ, ngày 14/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông.

- Trả lại cho Trần Văn T 30.000 đồng không liên quan đến vụ án;

- Chấp nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nô tách vật chứng là chiếc xe mô tô hiệu DAZAN màu nâu, không có biển kiểm soát tiếp tục điều tra khi có cơ sở sẽ xử lý sau.

(Tất cả vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nô và Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Nô, ngày 07/7/2020 và biên bản bắt người phạm tội quả tang).

[6]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự ; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 02 (hai) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 09/4/2020.

Áp dụng khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 5.000.000 đồng.

2. Về biện pháp tư pháp: Về xử lý vật chứng:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy đối với: 01 (một) bao thuốc lá hiệu Sài Gòn trắng, bên trong có 09 điếu thuốc lá; 02

gói ma túy hoàn lại sau giám định đã được đóng gói, niêm phong tại biên bản lập vào hồi 10 giờ, ngày 14/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông.

- Trả lại cho Trần Văn T 30.000 đồng không liên quan đến vụ án;
- Chấp nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nô tách vật chứng là chiếc xe mô tô hiệu DAZAN màu nâu, không có biển kiểm soát tiếp tục điều tra khi có cơ sở sẽ xử lý sau.

(Tất cả vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nô và Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Nô, ngày 07/7/2020 và biên bản bắt người phạm tội quả tang).

**3. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí tòa án. Bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án cấp trên để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Krông Nô;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Bộ phận HSNVCS-CA huyện Krông Nô;
- Cơ quan THAHS-CA huyện Krông Nô;
- Chi cục THADS huyện Krông Nô;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**(Đã ký)**

**Lê Thị Tím**